

Số: 484/2022/QĐST-HNGĐ

CM, ngày 14 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 432/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1985.

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Văn C – sinh năm 1982.

Cùng HKTT: Thôn PN, xã PC, huyện CM, thành phố HN

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị T và Đỗ Văn C thuận tình ly hôn

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Chị T và anh C thống nhất có 02 con chung là Đỗ Hoài T, sinh ngày 04/5/2013 và Đỗ Nguyễn Thiệu A, sinh ngày 25/8/2016. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Nguyễn Thiệu A cho đến khi cháu

Đỗ Nguyễn Thiều A đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Hoài T cho đến khi cháu Đỗ Hoài T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị T, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở

Ghi nhận sự tự nguyện của chị T, anh C không yêu cầu hai bên cha mẹ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị T, anh C cho đến khi có sự thay đổi khác.

**2.2. Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị T và anh C đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (*nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*), được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076187 ngày 04 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, thành phố HN. Hoàn trả chị T 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. HN;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Các đương sự;
- UBND xã TP, huyện BV, tỉnh HT (nay là HN) (67/2007)
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Việt Dũng**